

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH LONG  
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/HS-ST  
Ngày: 31-10-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cường

Ông Châu Thanh Tân

**- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:** Ông Nguyễn An Phước – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long  
tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:** Ông Trần Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai (Phiên toà trực tuyến gồm các điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long kết nối với điểm cầu thành phần gồm 01 điểm cầu tại Trại tạm giam Công an tỉnh V) vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thế V**, sinh năm: 1984; tại tỉnh Vĩnh Long; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Trần Văn C, sinh năm 1940 (đã chết); con bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1945; vợ Nguyễn Thị Mỹ Á, sinh năm: 1997; con Trần Gia H, sinh năm: 2020; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong).

Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong).

Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau đó được Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm xử phạt 04 năm tù (đã chấp hành xong).

Năm 2002, 2005 bị Công an xã T, huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, gây rối (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 5 năm 2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*\*Người chứng kiến:* anh **Phạm Phước T1**, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (đã được triệu tập đến dự phiên tòa tại điểm cầu trung tâm, nhưng vắng mặt).

\* Ngoài ra, tại điểm cầu thành phần còn có sự có mặt của:

1. Ông Trần Giang N - Kiểm tra viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Nguyễn Minh T2 - cấp bậc: Thiếu tá, công tác tại Cơ quan Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông Nguyễn Văn N1 - cấp bậc: Thượng úy, công tác tại Cơ quan Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

4. Ông Nguyễn Hoàng H1 - cấp bậc: Trung úy, công tác tại Cơ quan Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

5. Ông Trần Nguyễn Hoàng C1 - cấp bậc: Hạ sĩ, thuộc Công an thành phố V.

6. Ông Trần Minh K - cấp bậc: Hạ sĩ, thuộc Công an thành phố V.

7. Ông Nguyễn Thế P - cấp bậc: Binh nhất, thuộc Công an thành phố V.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 17/5/2023, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V tiến hành làm nhiệm vụ tại quán B, địa chỉ: số C, đường T, Phường D, thành phố V thì phát hiện Trần Thế V, sinh năm: 1984, ngụ ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long trên tay đang cầm 01 hộp nhựa bên trong chứa nhiều bịch nylon nghi chứa chất ma túy, tại thời điểm bắt giữ V dùng tay vứt bịch nylon ra ghế xoay gần đó và bỏ hộp nhựa nghi chứa ma túy xuống nền nhà. Trần Thế V thừa nhận viên nén và chất màu trắng là ma túy mà V đang cất giấu để sử dụng nên lực lượng lập biên bản bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Kiểm tra tại vị trí V vứt ma túy có 01 bịch nylon chứa 07 viên nén màu xanh và trên kệ sắt nơi vị trí V đứng thu giữ được 10 viên nén màu xanh. V thừa nhận cất giấu số ma túy trong hộp nhựa trên kệ sắt nên lực lượng tiếp tục thu giữ số ma túy trên gồm: 01 bịch nylon bóp miệng viền màu đỏ chứa bên trong là 05 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nylon bóp miệng viền màu đỏ bên trong là 01 bịch nylon chứa 01 viên nén màu xám và 01 bịch nylon miệng màu xanh dương chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nylon bóp miệng viền màu đỏ có 10 viên nén màu xanh.

Quá trình điều tra, V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đã nghiện ma túy từ trước nên V liên hệ đối tượng tên Q (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) để mua số

lượng ma túy là 9.500.000 đồng để sử dụng dần. Ngày 15/5/2023 V gặp Q ở bãi xe của quán B, V và Q giao nhận trực tiếp với nhau. V mang vào quán cất giấu cho đến khi bị lực lượng bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 331 ngày 24/5/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận:

- 17 viên nén màu xanh thu giữ nơi vị trí V đứng và trên kệ sắt là loại ma túy MDMA có khối lượng 6,0522 gam.

- Số ma túy thu giữ trong hộp nhựa là ma túy các loại gồm: tinh thể màu trắng trong 05 bìch nylon là ma túy Ketamine có khối lượng 7,3823 gam; viên nén màu xám là ma túy loại Methamphetamine và MDMA có khối lượng 0,3671 gam; tinh thể màu trắng trong 01 bìch nylon là ma túy Ketamine có khối lượng 0,3235 gam; 10 viên nén màu xanh trong bìch nylon là ma túy loại MDMA có khối lượng 3,0983 gam.

Căn cứ theo Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trong trường hợp vi phạm của Trần Thế V khối lượng chất ma túy được tính như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và MDMA so với mức tối thiểu được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là 31,725% (9,5176 gam so với 30 gam);

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là 7,7058 % (7,7058 gam so với 100 gam);

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine, MDMA và Ketamine là  $31,725\% + 7,7058\% = 39,43\% < 100\%$ , nên V thuộc trường hợp vi phạm quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số: 96/CT-VKSNDTPVL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Trần Thế V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thế V từ 06 năm đến 07 năm tù.

Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Hai (02) gói niêm phong số 331/01 và 331/02 của Phòng K1 Công an tỉnh V và Một (01) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma

túy gồm: 01 đĩa sành màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ được cuộn tròn cố định bằng dầu lọc thuốc lá; Trả lại bị cáo V số tiền 4.152.000đ; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong phần nói lời sau cùng: bị cáo không có ý kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Bị cáo là người nghiện ma túy khoảng hai năm nay. Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 17/5/2023, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V phát hiện bắt quả tang bị cáo tàng trữ một số chất ma túy tại quán B, kiểm tra tại chỗ lực lượng đã thu giữ được 17 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám, một số chất tinh thể màu trắng và 10 viên nén màu xanh. Bị cáo đồng ý toàn bộ nội dung Kết luận giám định số 331 ngày 24/5/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận:

- 17 viên nén màu xanh thu giữ nơi vị trí V đứng và trên kệ sắt là loại ma túy MDMA có khối lượng là 6,0522 gam.

- Số ma túy thu giữ trong hộp nhựa là ma túy các loại gồm: tinh thể màu trắng trong 05 bìch nylon là ma túy Ketamine có khối lượng 7,3823 gam; viên nén màu xám là ma túy loại Methamphetamine và MDMA có khối lượng 0,3671 gam; tinh thể màu trắng trong 01 bìch nylon là ma túy Ketamine có khối lượng 0,3235 gam; 10 viên nén màu xanh trong bìch nylon là ma túy loại MDMA có khối lượng là 3,0983 gam.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá) là một trong những chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ra những tác hại nghiêm trọng về sức khỏe như: Rối

loạn tâm thần, gây ra hoang tưởng hay ảo giác. Việc nghiện ma túy đá và các loại ma túy khác (Ketamine) còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm như trộm cắp, cướp của, giết người ..., gần đây còn xuất hiện nhiều tình trạng “ngáo đá” gây hoang mang, lo lắng cho gia đình và xã hội.

Do có nhiều tác hại nên Nhà nước có chính sách độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật bị cáo. Hiện nay loại tội phạm này trên địa bàn thành phố V đang diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng ngày càng gia tăng đã tác động xấu đến trật tự xã hội và gây tâm lý bất an trong Nhân dân. Mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng Bản thân bị cáo có nhân thân không tốt: Năm 2003, 2006, hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản; năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau đó được Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm xử phạt 04 năm tù. Do đó lần phạm tội này cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bản thân bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

**[3]** Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**[4]** Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Hai (02) gói niêm phong số 331/01 và 331/02 của Phòng K1 Công an tỉnh V và Một (01) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 đĩa sành màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ được cuộn tròn cố định bằng dầu lọc thuốc lá.

Đối với số tiền 4.152.000đ thu trong người bị cáo do không phải là tài sản do phạm tội mà có nên phải trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

**[5]** Đối với quản lý quán B là chị Nguyễn Thị Bích T3 là người chịu trách nhiệm quản lý quán, chị T3 không biết V cất giấu ma túy trong quán, thời điểm V bị bắt quả tang tại quán thì chị T3 cũng không hay biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý; đối với thanh niên bán ma túy cho V tên thường gọi là Q do V không biết

họ tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

**[6]** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Trần Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thế V 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 17/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2.** Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Hai (02) gói niêm phong số 331/01 và 331/02 của Phòng K1 Công an tỉnh V và Một (01) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 đĩa sành màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ được cuộn tròn cố định bằng dầu lọc thuốc lá (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2023 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

Hoàn trả bị cáo Trần Thế V số tiền 4.152.000đ (bốn triệu, một trăm năm mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000960 ngày 13/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

**3.** Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thế V nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.VL;
- Công an TPVL và trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án DS TP.VL;
- UBND xã Thanh Đức, huyện LH;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Mỹ Thuận**

